

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA H'LEO
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2023/HS-ST.
Ngày: 16-11-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO.

Tại điểm cầu trung tâm:

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nụ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1, Ông Nguyễn Văn Độ.

2, Ông Trần Hữu Linh.

-Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Lê Hằng Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo tham gia phiên toà:
Ông Phan Đình Toàn – Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần gồm có:

-Thư ký Toà án: Ông Phan Việt Tiệp.

- Kiểm sát viên: Ông Trịnh Văn Hai.

Ngày 16/11/2023 tại điểm cầu trung tâm là Phòng xử án - Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo và điểm cầu thành phần là Cơ sở giam giữ Công an huyện Ea H'Leo, Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo mở phiên toà xét xử công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 74/2023/TLST-HS ngày 19/10/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2023/QĐST-HS ngày 02/11/2023 đối với các bị cáo:

- ***Bị cáo tham gia tố tụng tại điểm cầu thành phần, họ và tên:*** Y Ph Niê, sinh ngày 26/8/2003, tại tỉnh Đắk Lắk. Nơi cư trú: BM1, xã CN, huyện KB, tỉnh Đắk Lắk. Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 4/12; giới tính: Nam; dân tộc: Ê đê; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Y J Ayün (đã chết) và bà H P Niê, sinh năm 1970; Gia đình bị cáo có 06 người con, bị cáo là con thứ tư; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/7/2023, đến ngày 06/7/2023 khởi tố bị can chuyển tạm giam; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ea H'Leo đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Những người tham gia tố tụng tại điểm cầu trung tâm:

Bị cáo: Y XN Ayũn; tên gọi khác: Không; Sinh ngày 21/6/1999, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: BM3 xã CN, huyện KB, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Không có nghề nghiệp ổn định; trình độ học vấn: 3/12; giới tính: Nam; dân tộc: Ê đê; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Y B Mlô (đã chết) và bà H' B Ayũn, sinh năm 1968; Gia đình bị cáo có 07 người con, bị cáo là con thứ năm; Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án: Có 02 tiền án:

+ Tại Bản án số 44/2020/HSST ngày 25/6/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo xử phạt 01 năm 03 tháng tù, về tội Trộm cắp tài sản, ngày 18/6/2021 chấp hành xong hình phạt; chưa được xóa án tích;

+ Tại Bản án số 19/2023/HSST ngày 01/6/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Krông Búk xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích;

Tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Ngày 29/10/2013, bị Công an xã Cư Né, huyện Krông Búk quyết định xử phạt vi phạm hành chính, với hình phạt cảnh cáo, về hành vi trộm cắp tài sản.

+ Ngày 17/02/2014, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Cư Né quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã 05 tháng, về hành vi trộm cắp tài sản.

+ Ngày 09/4/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, thời hạn 24 tháng, về hành vi trộm cắp tài sản; ngày 14/3/2017 chấp hành xong quyết định.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/7/2023; đến ngày 17/7/2023, bị cáo trình diện thi hành án tại Nhà tạm giữ Công an huyện Krông Búk, để thi hành Bản án số 19/2023/HSST ngày 01/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk và hiện đang chấp hành án tại Trại giam An Phước – Cục C10 – Bộ Công an. Địa chỉ: Xã An Phú, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Bị cáo có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Bị hại:

Ông Hoàng Văn H, sinh năm 1968. Nơi cư trú: Thôn EK A, xã EN, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt có lý do.

Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1975 Nơi cư trú: Thôn 2, xã EN, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

Bà Cao Thị O, sinh năm 1968. Nơi cư trú: Thôn 4, xã EN, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Thành V, sinh năm 1964. Nơi cư trú: Thôn HL, xã CK, huyện KB, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

Anh Y RB Ayũn, sinh năm 2003. Nơi cư trú: BM3 xã CN, huyện KB, tỉnh Đắk Lắk. Hiện đang chấp hành án tại Trại giam A2 – Bộ Công an. Địa chỉ: Thôn Thượng, Xã Diên Lâm, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa, vắng mặt có lý do.

Người tham gia tố tụng khác tại điểm cầu thành phần: Cán bộ, chiến sĩ thuộc cơ sở giam giữ và hỗ trợ tư pháp Công an huyện Ea H'Leo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 02/7/2023, Y Ph Niê điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu CIRIZ, không biển số, chở theo Y XN Ayũn ở cùng buôn đi đến rẫy của Y XN tại thôn 4, xã EN, huyện E để phát cỏ và câu cá. Khi đến nơi, Y Ph để xe tại rẫy rồi cùng Y XN đi bộ để câu cá. Khi đi qua khu vực rẫy thuộc thôn 4, xã Ea Nam của ông Hoàng Văn H, sinh năm 1968, trú tại: thôn EK A, xã EN, huyện E, Y Ph và Y XN thấy có 01 hồ nước, dưới hồ có dây điện và ống bơm nước; lúc này, Y Ph rủ Y XN tìm bơm nước để trộm cắp thì Y XN đồng ý. Sau đó, cả hai kéo ống bơm nước lên thì thấy có 01 máy bơm nước, Y XN lấy 01 cái kéo (loại cắt cành cây cà phê) mang đi từ nhà, cắt dây điện, còn Y Ph tháo cùm nối ống với máy bơm nước; sau đó, Y Ph và Y XN thay nhau vác máy bơm đến chỗ để xe mô tô; Y Ph điều khiển xe mô tô, chở theo Y XN cùng chiếc máy bơm nước vừa trộm cắp được mang đi bán, trên đường đi thì bị Công an xã EN, huyện E phát hiện, kiểm tra và mời về trụ sở làm việc; còn Y XN bỏ chạy, nhưng sau đó lên trụ sở làm việc theo giấy triệu tập của Cơ quan Công an. Tại Cơ quan Công an, Y Ph và Y XN đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 29/KL-HĐĐGTS ngày 03/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ea H'Leo, kết luận: 01 máy bơm nước điện ba pha, loại máy bơm chìm 05Kw, thân máy bằng kim loại màu trắng, trên nắp máy bơm có dòng chữ “DAPHOVINA”, trị giá: 2.500.000 đồng; 01 dây điện ba pha, màu đen dài 8,5m, trị giá: 85.000 đồng. Tổng giá trị tài sản cần định giá là: 2.585.000 đồng.

Quá trình điều tra, Y Ph Niê và Y XN Ayũn khai nhận còn thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản khác; riêng Y Ph Niê cùng với Y RB Ayũn, sinh năm 2003, trú tại: BM3 xã CN, huyện KB, tỉnh Đắk Lắk cùng nhau thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 16 giờ một ngày trong tháng 6/2023 (Y Ph và Y RB không nhớ rõ ngày nào), Y Ph đi đến nhà Y RB tại Buôn Mũi 3, xã Cư Né để chơi. Tại đây, Y RB rủ Y Ph đi trộm cắp tài sản thì Y Ph đồng ý. Lúc này, Y RB mang theo 01 cây kéo (loại cắt cành cây cà phê) bỏ vào cốp xe mô tô nhãn hiệu CIRIZ, không gắn biển số của Y Ph, rồi Y Ph điều khiển xe mô tô chở theo Y RB đi đến rẫy của Y RB tại thôn 4, xã EN rồi để xe tại đây. Khi cả hai đi ngang qua rẫy cà phê thuộc thôn 4, xã EN của chị Cao Thị O, sinh năm 1968, trú tại: thôn 4, xã EN, huyện E thì phát hiện có 01 hồ nước, Y Ph và Y

RB xuống kiểm tra, phát hiện bên dưới có 01 máy bơm nước (loại bơm chìm, 01 pha, vỏ bơm bằng Inox màu trắng); cả hai kéo máy bơm nước lên, Y RB dùng kéo cắt dây điện, còn Y Ph tháo cùm ống nước. Cả hai trộm cắp máy bơm nước này, rồi thay nhau vác về nơi để xe mô tô. Sau đó, Y Ph điều khiển xe mô tô chở theo Y RB và máy bơm nước vừa trộm cắp được đi đến tiệm thu mua phế liệu của ông Nguyễn Thành V, sinh năm 1964, trú tại: thôn HL, xã CK, huyện KB, tỉnh Đắk Lắk; tại đây, Y Ph và Y RB nói với ông V là máy bơm nước của nhà mình cần bán thì ông V đồng ý mua với giá 700.000 đồng. Số tiền có được từ việc bán máy bơm nước, Y Ph và Y RB chia nhau mỗi người 350.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 60/KL-HĐĐGTS ngày 12/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ea H'Leo, kết luận: 01 máy bơm nước điện một pha, loại bơm chìm, thân máy bằng Inox, trị giá: 800.000 đồng.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 13 giờ ngày 01/7/2023, Y Ph Niê điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu CIRIZ, không biển số, chở theo Y XN Ayũn đi đến rẫy của Y XN tại thôn 4, xã EN, huyện E để câu cá. Khi đến nơi, Y Ph để xe tại rẫy rồi cùng Y XN đi câu cá. Khi đi qua khu vực rẫy thuộc thôn 4, xã Ea Nam của ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1975, trú tại: thôn 2, xã EN, Y Ph và Y XN phát hiện có 01 giếng nước, có dây điện và 02 ống bơm nước dẫn xuống bên dưới giếng; lúc này, Y XN rủ Y Ph tìm bơm nước để trộm cắp thì Y Ph đồng ý. Sau đó, cả hai kéo 02 ống bơm nước lên thì thấy có 02 máy bơm nước (loại 03 pha, 01 cái vỏ bơm bằng Inox, 01 cái vỏ bơm bằng nhôm), Y XN lấy 01 cái kéo (loại cắt cành cà phê) mang đi từ nhà, cắt dây điện, còn Y Ph tháo cùm nối với máy bơm nước; Y Ph và Y XN trộm cắp 02 chiếc máy bơm này, rồi mỗi người vác 01 máy bơm nước đến chỗ để xe mô tô; Y Ph điều khiển xe mô tô, chở theo Y XN cùng 02 chiếc máy bơm nước vừa trộm cắp được đi đến tiệm thu mua phế liệu của ông Nguyễn Thành V, sinh năm 1964, trú tại: thôn HL, xã CK, huyện KB, tỉnh Đắk Lắk; tại đây, Y Ph và Y XN nói với ông V là máy bơm nước của nhà mình cần bán thì ông V đồng ý mua với giá 1.700.000 đồng. Số tiền có được từ việc bán máy bơm nước, Y Ph và Y XN chia nhau tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 60/KL-HĐĐGTS ngày 12/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ea H'Leo, kết luận: 01 máy bơm nước điện ba pha, loại bơm chìm 5HP, thân vỏ máy bằng Inox, trị giá: 2.860.000 đồng; 01 máy bơm nước điện ba pha, loại bơm chìm 5HP, thân vỏ máy bằng nhôm, trị giá: 2.700.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 5.560.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 66/CT-VKS ngày 11 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'leo truy tố để xét xử đối với bị cáo Y Ph Niê về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Y XN Ayũn về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Y Ph Niê thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như

Cáo trạng đã truy tố.

Bị cáo Y XN Ayũn, hiện đang chấp hành án tại Trại giam An Phước – Cục C10 – Bộ Công an có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt và cho rằng hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo đã rõ ràng, nên không có ý kiến gì về việc khởi tố, truy tố và xét xử đối với bị cáo tại Tòa án nhân dân huyện Ea H’Leo, tỉnh Đắk Lắk, đề nghị Tòa án xét xử theo quy định của pháp luật.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo cáo trạng là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Các bị cáo Y XN Ayũn và Y Ph Niê phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Y XN Ayũn từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Ea H’Leo, tổng hợp hình phạt 01 năm 03 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 19/2023/HS-ST ngày 01/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk. Buộc bị cáo Y XN Ayũn phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án. Thời hạn chấp hành tính từ ngày 17/7/2023, được trừ thời gian bị cáo đã chấp hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Y Ph Niê từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 03/7/2023.

Đối với Y RB Ayũn đã có hành vi trộm cắp tài sản cùng với Y Ph Niê vào tháng 6/2023. Tuy nhiên, giá trị tài sản trộm cắp là 800.000 đồng, bản thân Y RB Ayũn chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản; không bị kết án về tội Trộm cắp tài sản hoặc một trong các tội quy định tại các Điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 Bộ luật Hình sự; do đó, hành vi của Y RB Ayũn không cấu thành tội Trộm cắp tài sản, quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển toàn bộ hồ sơ cho Công an huyện Ea H’Leo ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, theo Quyết định số 82/QĐ-XPHC ngày 29/9/2023.

Đối với ông Nguyễn Thành V là người đã mua 02 chiếc bơm của Y Ph Niê và Y XN Ayũn vào ngày 01/7/2023; mua 01 chiếc bơm của Y Ph Niê và Y RB Ayũn vào tháng 6 năm 2023; do không biết tài sản do trộm cắp mà có nên không có căn cứ để xử lý.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H’Leo đã trả lại 01 máy bơm nước điện ba pha, loại máy bơm nước

05Kw, thân máy bằng kim loại màu trắng, trên nắp máy bơm có dòng chữ “DAPHOVINA” và 01 cuộn dây điện màu đen, dài 8,5m cho ông Hoàng Văn Huy là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với 01 máy bơm nước điện một pha, loại bơm chìm, thân máy bằng Inox, Y Ph Niê và Y RB Ayũn đã trộm cắp của bà Cao Thị O và 02 máy bơm nước điện ba pha, loại bơm chìm 5HP (01 máy bơm loại thân vỏ bằng Inox, 01 máy bơm loại thân vỏ bằng nhôm) Y Ph Niê và Y XN Ayũn đã trộm cắp của ông Nguyễn Văn Th; Y Ph Niê, Y XN Ayũn và Y RB Ayũn bán cho ông Nguyễn Văn V là người thu mua phế liệu; sau khi mua tài sản từ Y Ph, Y XN và Y RB, ông V đã bán lại cho những người thu mua phế liệu khác (không rõ địa chỉ, nhân thân) nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để truy tìm.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu CIRIZ, không biển số, số khung: VFCPCG0021R001911, số máy CR100FMG101911; quá trình điều tra, Y Ph khai nhận, mua chiếc xe này từ một người đàn ông không rõ nhân thân tại xã Cư Né, huyện Krông Búk vào năm 2020; kết quả tra cứu dữ liệu xác định ông Phan Tấn Th, sinh năm 1966, trú tại: Thôn XV, xã PX, huyện KN, tỉnh Đắk Lắk đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Tuy nhiên, quá trình làm việc ông Th khai nhận chưa từng sở hữu, đăng ký chiếc xe mô tô nào có đặc điểm, thông tin nêu trên. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục tạm giữ để xác minh; khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với 02 chiếc kéo (loại cắt cành cây cà phê) của Y XN Ayũn và Y RB Ayũn sử dụng để cắt dây điện máy bơm nước khi trộm cắp tài sản, đối với chiếc kéo của Y XN Ayũn, quá trình bị Công an xã Ea Nam kiểm tra, Y XN bỏ chạy, nên đã làm rơi, Y XN không biết chiếc kéo rơi ở vị trí nào; đối với chiếc kéo của Y RB Ayũn trên đường vác bơm về rẫy của mình Y RB đã làm rơi chiếc kéo, không biết ở vị trí nào; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để truy tìm đối với 02 chiếc kéo nói trên.

Về trách nhiệm dân sự:

Ông Hoàng Văn H, sau khi nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm về dân sự;

Ông Nguyễn Văn Th yêu cầu Y Ph Niê và Y XN Ayũn bồi thường số tiền 4.800.000 đồng;

Bà Cao Thị O yêu cầu Y Ph Niê và Y RB Ayũn bồi thường số tiền 1.000.000 đồng;

Tại phiên tòa, bị cáo Y Ph Niê không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ea H’Leo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H’Leo, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Qua đó có đủ căn cứ kết luận: Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 6/2023 đến ngày 02/7/2023, tại thôn 4, xã EN, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, Y Ph Niê và Y XN Ayũn đã nhiều lần trộm cắp bơm nước của nhiều hộ dân, trong đó Y Ph Niê và Y XN Ayũn đã cùng nhau thực hiện 02 lần trộm cắp máy bơm nước chạy bằng điện ba pha của ông Nguyễn Văn Th và máy bơm nước cùng với dây điện của ông Hoàng Văn H, tổng giá trị tài sản Y Ph Niê và Y XN Ayũn đã chiếm đoạt là 8.145.000 đồng. Ngoài ra Y Ph Niê và Y RB Ayũn đã có hành vi trộm cắp 01 máy bơm nước điện một pha của bà Cao Thị O, trị giá 800.000 đồng; tổng giá trị tài sản Y Ph Niê đã chiếm đoạt là 8.945.000 đồng.

Như vậy, việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo truy tố bị cáo Y Ph Niê, về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; bị cáo Y XN Ayũn, về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật.

Tại khoản 1 và điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

“...1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 2 năm đến 7 năm:

g. Tái phạm nguy hiểm...”

Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức điều chỉnh mọi hoạt động bản thân, nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Trong vụ án, cả 02 bị cáo đều thực hiện hành vi phạm tội, nhưng không có sự cấu kết, phân công nhiệm vụ chặt chẽ, mà chỉ là đồng phạm giản đơn; vai trò, mức độ của mỗi bị cáo khác nhau nên cần phân tích,

đánh giá riêng để áp dụng mức hình phạt tương xứng.

Đối với bị cáo Y XN là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, lười lao động và để có tiền tiêu xài thì bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của bị hại trong việc quản lý tài sản để trộm cắp, bán lấy tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân. Bản thân bị cáo Y XN đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, đã bị Cơ quan Nhà Nước có thẩm quyền áp dụng nhiều biện pháp xử lý về hành vi trộm cắp tài sản, nhưng các bị cáo không coi đó là bài học, mà lại tiếp tục phạm tội, điều đó cho thấy ý thức tự tu dưỡng bản thân của các bị cáo rất kém, coi thường pháp luật ở mức độ cao. Bởi lẽ, sau khi chấp hành án xong, bị cáo lại tiếp tục phạm tội và trong thời gian đang chờ bản án khác có hiệu lực pháp luật thì liên tiếp gây ra các vụ trộm cắp tài sản khác, nên lần phạm tội của bị cáo vào ngày 02/7/2023 thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo điểm b, khoản 2 Điều 53 Bộ luật Hình sự “*Đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do cố ý*”, nên đây là tình tiết định khung hình phạt “*Tái phạm nguy hiểm*” được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Mặt khác, trong vụ án này, bị cáo đã 02 lần cùng với Y Ph thực hiện 02 lần hành vi trộm cắp tài sản, nhưng do hành vi bị cáo thực hiện cùng với Y Ph vào ngày 02/7/2023 là tình tiết định khung hình phạt, nên không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Y Ph Niê, là người chuẩn bị phương tiện phạm tội và tham gia tích cực trong việc trộm cắp tài sản cùng với Y XN và Y RB. Trong đó, bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với Y XN và 01 lần cùng với Y RB, nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là “*Phạm tội 02 lần trở lên*”.

[3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn; các bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn thấp, trong đó bị cáo Y Ph đang sinh sống trong vùng kinh tế đặc biệt khó khăn của tỉnh. Vì vậy, trong quá trình lượng hình cần xem xét áp dụng cho các bị cáo về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật Nhà nước đối với người phạm tội.

Xét lời luận tội của đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa đối với các bị cáo về hình phạt là chưa nghiêm khắc, chưa tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét để áp dụng mức hình phạt phù hợp đối với từng bị cáo, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài nhằm trừng trị, đồng thời cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người có ý thức chấp hành pháp luật. Ngoài ra, còn có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[4]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Cần chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H’Leo

đã trả lại 01 máy bơm nước điện ba pha, loại máy bơm nước 05Kw, thân máy bằng kim loại màu trắng, trên nắp máy bơm có dòng chữ “DAPHOVINA” và 01 cuộn dây điện màu đen, dài 8,5m cho ông Hoàng Văn H là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với 01 máy bơm nước điện một pha, loại bơm chìm, thân máy bằng Inox, Y Ph Niê và Y RB Ayũn đã trộm cắp của bà Cao Thị O và 02 máy bơm nước điện ba pha, loại bơm chìm 5HP (01 máy bơm loại thân vỏ bằng Inox, 01 máy bơm loại thân vỏ bằng nhôm) Y Ph Niê và Y XN Ayũn đã trộm cắp của ông Nguyễn Văn Th; Y Ph Niê, Y XN Ayũn và Y RB Ayũn bán cho ông Nguyễn Văn V là người thu mua phế liệu; sau khi mua tài sản từ Y Ph, Y XN và Y RB, ông V đã bán lại cho những người thu mua phế liệu khác (không rõ địa chỉ, nhân thân) nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để truy tìm, nên không đề cập giải quyết.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu CIRIZ, không biển số, số khung: VFCPCG0021R001911, số máy CR100FMG101911; quá trình điều tra, Y Ph khai nhận, mua chiếc xe này từ một người đàn ông không rõ nhân thân tại xã Cư Né, huyện Krông Búk vào năm 2020; kết quả tra cứu dữ liệu xác định ông Phan Tấn Th, sinh năm 1966, trú tại: Thôn XV, xã PX, huyện KN, tỉnh Đắk Lắk đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Tuy nhiên, quá trình làm việc ông Th khai nhận chưa từng sở hữu, đăng ký chiếc xe mô tô nào có đặc điểm, thông tin nêu trên. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục tạm giữ để xác minh; khi nào làm rõ sẽ xử lý sau, nên không đề cập giải quyết.

Đối với 02 chiếc kéo (loại cắt cành cây cà phê) của Y XN Ayũn và Y RB Ayũn sử dụng để cắt dây điện máy bơm nước khi trộm cắp tài sản, đối với chiếc kéo của Y XN Ayũn, quá trình bị Công an xã Ea Nam kiểm tra, Y XN bỏ chạy, nên đã làm rơi, Y XN không biết chiếc kéo rơi ở vị trí nào; đối với chiếc kéo của Y RB Ayũn trên đường vác bơm về rẫy của mình Y RB đã làm rơi chiếc kéo, không biết ở vị trí nào; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để truy tìm đối với 02 chiếc kéo nói trên, nên không đề cập giải quyết.

(Đặc điểm các vật chứng được mô tả tại biên bản thu giữ, giao nhận vật chứng lưu tại hồ sơ vụ án).

Đối với Y RB Ayũn đã có hành vi trộm cắp tài sản cùng với Y Ph Niê vào tháng 6/2023. Tuy nhiên, giá trị tài sản trộm cắp là 800.000 đồng, bản thân Y RB Ayũn chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản; không bị kết án về tội Trộm cắp tài sản hoặc một trong các tội quy định tại các Điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 Bộ luật Hình sự; do đó, hành vi của Y RB Ayũn không cấu thành tội Trộm cắp tài sản, quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển toàn bộ hồ sơ cho Công an huyện Ea H’Leo ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, theo Quyết định số 82/QĐ-XPHC ngày 29/9/2023.

Đối với ông Nguyễn Thành V là người đã mua 02 chiếc bơm của Y Ph Niê và Y XN Ayũn vào ngày 01/7/2023; mua 01 chiếc bơm của Y Ph Niê và Y RB Ayũn vào tháng 6 năm 2023; do không biết tài sản do trộm cắp mà có nên không có căn cứ để xử lý.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

Ông Nguyễn Văn Th yêu cầu các bị cáo Y Ph Niê và Y XN Ayũn phải bồi thường số tiền 4.800.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo Y Ph đồng ý liên đới với bị cáo Y XN bồi thường theo yêu cầu của ông Nguyễn Văn Th. Xét yêu cầu của ông Th là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Các Điều 584, 587, 589 Bộ luật dân sự, nên cần chấp nhận. Buộc các bị cáo Y XN Ayũn và Y Ph Niê phải liên đới bồi thường cho ông Nguyễn Văn Th số tiền 4.800.000 đồng, được chia theo phần bằng nhau. Trong đó, bị cáo Y XN Ayũn phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn Th số tiền 2.400.000 đồng và bị cáo Y Ph Niê phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn Th số tiền 2.400.000 đồng.

Tại phiên tòa, bà Cao Thị O yêu cầu bị cáo Y Ph Niê và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Y RB Ayũn bồi thường số tiền 800.000 đồng như kết quả định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ea H'Leo về máy bơm nước điện một pha, loại bơm chìm, thân máy bằng Inox của bà O bị mất trộm có trị giá là 800.000 đồng và bị cáo Y Ph đồng ý liên đới cùng anh Y RB bồi thường theo yêu cầu của bà O. Xét yêu cầu của bà O là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Các Điều 584, 587, 589 Bộ luật dân sự, nên cần chấp nhận. Buộc bị cáo Y Ph Niê và anh Y RB Ayũn phải liên đới bồi thường cho bà Nguyễn Thị O số tiền 800.000 đồng, được chia theo phần bằng nhau. Trong đó, bị cáo Y Ph Niê phải bồi thường cho bà O số tiền 400.000 đồng và anh Y RB Ayũn phải bồi thường cho bà O số tiền 400.000 đồng.

Ông Hoàng Văn H, sau khi nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm về dân sự, nên không đề cập xem xét giải quyết.

[6]. Về án phí: Các bị cáo Y XN Ayũn và Y Ph Niê, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Anh Y RB Ayũn phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Tuy nhiên, do bị cáo Y Ph Niê là người dân tộc thiểu số sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn của tỉnh; bị cáo Y XN Ayũn và anh Y RB Ayũn thuộc hộ cận nghèo, nên được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Y XN Ayũn và Y Ph Niê, phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Y XN Ayũn 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự. Tổng hợp hình phạt 01 năm 03 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 19/2023/HS-ST ngày 01/6/2023

của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk. Buộc bị cáo Y XN Ayũn phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 04 (bốn) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành tính từ ngày 17/7/2023, được trừ thời gian bị cáo đã chấp hành án tính đến ngày 16/11/2023 là 04 tháng, thời gian chấp hành án còn lại là 04 (bốn) năm 05 (năm) tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Y Ph Niê 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 03/7/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo đã trả lại 01 máy bơm nước điện ba pha, loại máy bơm nước 05Kw, thân máy bằng kim loại màu trắng, trên nắp máy bơm có dòng chữ "DAPHOVINA" và 01 cuộn dây điện màu đen, dài 8,5m cho ông Hoàng Văn H là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với 01 máy bơm nước điện một pha, loại bơm chìm, thân máy bằng Inox, Y Ph Niê và Y RB Ayũn đã trộm cắp của bà Cao Thị O và 02 máy bơm nước điện ba pha, loại bơm chìm 5HP (01 máy bơm loại thân vỏ bằng Inox, 01 máy bơm loại thân vỏ bằng nhôm) Y Ph Niê và Y XN Ayũn đã trộm cắp của ông Nguyễn Văn Th; Y Ph Niê, Y XN Ayũn và Y RB Ayũn bán cho ông Nguyễn Văn V là người thu mua phế liệu; sau khi mua tài sản từ Y Ph, Y XN và Y RB, ông V đã bán lại cho những người thu mua phế liệu khác (không rõ địa chỉ, nhân thân) nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để truy tìm, nên không đề cập giải quyết.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu CIRIZ, không biển số, số khung: VFCPCG0021R001911, số máy CR100FMG101911; quá trình điều tra, Y Ph khai nhận, mua chiếc xe này từ một người đàn ông không rõ nhân thân tại xã Cư Né, huyện Krông Búk vào năm 2020; kết quả tra cứu dữ liệu xác định ông Phan Tấn Th, sinh năm 1966, trú tại: Thôn XV, xã PX, huyện KN, tỉnh Đắk Lắk đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Tuy nhiên, quá trình làm việc ông Thọ khai nhận chưa từng sở hữu, đăng ký chiếc xe mô tô nào có đặc điểm, thông tin nêu trên. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục tạm giữ để xác minh; khi nào làm rõ sẽ xử lý sau, nên không đề cập giải quyết.

Đối với 02 chiếc kéo (loại cắt cành cây cà phê) của Y XN Ayũn và Y RB Ayũn sử dụng để cắt dây điện máy bơm nước khi trộm cắp tài sản, đối với chiếc kéo của Y XN Ayũn, quá trình bị Công an xã Ea Nam kiểm tra, Y XN bỏ chạy, nên đã làm rơi, Y XN không biết chiếc kéo rơi ở vị trí nào; đối với chiếc kéo của Y RB Ayũn trên đường vác bơm về rẫy của mình Y RB đã làm rơi chiếc kéo, không biết ở vị trí nào; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để truy tìm đối với 02 chiếc kéo nói trên, nên không đề cập giải quyết.

(Đặc điểm các vật chứng được mô tả tại biên bản thu giữ, giao nhận vật chứng lưu tại hồ sơ vụ án)

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Các Điều 584, 587, 589 Bộ luật dân sự.

Buộc các bị cáo Y XN Ayũn và Y Ph Niê phải liên đới bồi thường cho ông Nguyễn Văn Th số tiền 4.800.000 đồng, được chia theo phần bằng nhau. Trong đó, bị cáo Y XN Ayũn phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn Th số tiền 2.400.000 đồng và bị cáo Y Ph Niê phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn Th số tiền 2.400.000 đồng.

Buộc bị cáo Y Ph Niê và anh Y RB Ayũn phải liên đới bồi thường cho bà Nguyễn Thị O số tiền 800.000 đồng, được chia theo phần bằng nhau. Trong đó, bị cáo Y Ph Niê phải bồi thường cho bà O số tiền 400.000 đồng và anh Y RB Ayũn phải bồi thường cho bà O số tiền 400.000 đồng.

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Y XN Ayũn, Y Ph Niê được miễn toàn bộ 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Y RB Ayũn được miễn toàn bộ 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Viện KSND huyện EaH'leo;
- Công an huyện EaH'leo;
- Chi cục THADS huyện EaH'leo;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- THAHS Công an huyện EaH'leo;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk.
- Lưu hồ sơ, vi tính.

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nụ